

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM GIÁO DỤC KỸ THUẬT TỔNG HỢP VÀ HƯỚNG NGHIỆP
LÊ THỊ HỒNG GÁM

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 2-NĂM HỌC: 2023-2024
MÔN: TIẾNG ANH - LỚP 11, THỜI GIAN: 60 PHÚT

Thời gian/câu trắc nghiệm/tự luận

0.8

0.8

1

1

1.2

1.2

1.5

1.5

S T T	NỘI DUNG KIẾN THỨC	ĐƠN VỊ KIẾN THỨC	CÂU HỎI THEO MỨC ĐỘ NHẬN THỨC																Tổng số câu		Tổng thời gian
			NHẬN BIẾT				THÔNG HIỂU				VẬN DỤNG				VẬN DỤNG CAO						
			ch TN	Thời gian	ch TL	Thời gian	ch TN	Thời gian	ch TL	Thời gian	ch TN	Thời gian	ch TL	Thời gian	ch TN	Thời gian	ch TL	Thời gian	ch TN	ch TL	
1	Ngữ Âm	Phát âm	3	2.4		-		-		-		-		-		-		-	3	0	2.4
		Trọng âm	2	1.6		-		-		-		-		-		-		-	2	0	1.6
2	Ngữ pháp - Từ vựng	Ngữ pháp	5	4.0		-	3	3.0		-	2	2.4		-		-		-	10	0	9.4
		Từ vựng	7	5.6		-	5	5.0		-	3	3.6		-		-		-	15	0	14.2
3	Kỹ năng đọc	Đọc hiểu và điền từ hoặc trả lời câu hỏi		-		-	5	5.0		-		-		-		-		-	5	0	5
4	Kỹ năng viết	Dạng thức từ		-		-		-		-			5	6.0		-		-	0	5	6
		Biến đổi câu gần nghĩa; Sắp xếp câu với từ cho sẵn														-	5	7.5	0	5	7.5
5	Kỹ năng nghe	Nghe hiểu điền từ hoặc trả lời câu hỏi	3	2.4			2	2.0											5	0	4.4
TỔNG			20	16.0	0	0	15	15.0	0	0	5	6	5	6	0	0	5	7.5	40	10	50.5
TỈ LỆ			40%				30%				20%				10%						
TỔNG ĐIỂM			4				3				2				1						

Tỉ lệ % (sau cân chỉnh)	Số điểm cân chỉnh	Tổng số câu TN	Tổng số câu TL	Chú ý
6%	0.6	3	0	
4%	0.4	2	0	
20%	2	10	0	
30%	3	15	0	
10%	1	5	0	
10%	1	0	5	
10%	1	0	5	
10%	1	5	0	
100%	10	40	10	
		80%	20%	
10.00				

